TAND TỈNH BẮC GIANG
TAND HUYỆN VIỆT YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 402/BC-TA

Việt Yên, ngày 30 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả công tác của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên năm 2022, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2023

Thực hiện Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Chương trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 HĐND huyện khóa XX nhiệm kỳ 2021-2016, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên báo cáo kết quả công tác năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2023 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÉT XỬ NĂM 2022
(Số liệu tính từ ngày 01/12/2021 đến 30/11/2022)

Năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác trong tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp. Bên cạnh việc quán triệt chấp hành nghiêm các văn bản chỉ đạo của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, của Huyện ủy và chung tay cùng cộng đồng tích cực thực hiện các biện pháp tăng cường phòng, chống dịch bệnh, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tiếp tục duy trì và thực hiện tốt các mặt công tác đã đề ra; trong đó, tập trung tổ chức hoạt động xét xử đảm bảo tiến độ, chất lượng góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Tuy đơn vị vẫn trong tình trạng thiếu hụt biên chế nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Huyện ủy, của lãnh đạo Tòa án nhân dân tối tỉnh, sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân huyện, sự phối hợp, hỗ trợ tích cực của Ủy ban nhân dân và các cơ quan, ban ngành các cấp, toàn thể cán bộ, công chức và người lao động Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã đoàn kết, nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác đề ra trong năm 2022.

I. Kết quả công tác thụ lý và giải quyết các loại án

Năm 2022, số vụ án Tòa án phải giải quyết 1077 vụ việc các loại (Tăng 372 vụ việc so với cùng kỳ năm 2021), đã giải quyết xong 915 vụ việc, còn lại 162 vụ việc đang giải quyết (tỷ lệ giải quyết đạt 85%, giảm 3% so với cùng kỳ năm 2021).

1. Thụ lý, giải quyết, xét xử án hình sự

Tổng số vụ thụ lý: 296/515 bị cáo (cũ: 18 vụ/32 bị cáo; mới: 278 vụ/ 483 bị cáo). Thụ lý tăng 56 vụ so với cùng kỳ năm 2021. Đã giải quyết: 243 vụ/ 421 bị cáo, trong đó: Trả hồ sơ điều tra bổ sung: 05 vụ/ 09 bị cáo; Xét xử: 237 vụ/ 411 bị

cáo; Đình chỉ: 01 vụ/ 01 bị cáo[1]. Hiện còn: 53 vụ/ 94 bị cáo. Tỷ lệ giải quyết đạt 84% (giảm 8% so với cùng kỳ năm 2021).

Về tội danh: Tòa án đã xét xử 07 nhóm tội khác nhau (tăng 01 nhóm tội so với cùng kỳ năm 2021): tội xâm phạm sở hữu (150 vụ/217 bị cáo); tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng (59 vụ/ 165 bị cáo); nhóm tội phạm về ma túy (46 vụ/ 63 bị cáo); tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm (27 vụ/ 43 bị cáo); tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế (03 vụ/06 bị cáo); tội phạm về chức vụ (05 vụ/ 09 bị cáo); Nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính (06 vụ/12 bị cáo)

So với cùng kỳ năm 2021 nhóm tội xâm phạm sở hữu tăng 58 vụ/61 bị cáo; nhóm tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng giảm 03 vụ, tăng 17 bị cáo; nhóm tội về ma túy tăng 18 vụ/30 bị cáo; nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm tăng 04 vụ, tăng 06 bị cáo; nhóm tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế bằng số vụ nhưng tăng 03 bị cáo so với năm 2021; nhóm tội phạm về chức vụ tăng 03 vụ/04 bị cáo[2].

Qua số lượng các vụ án Tòa án thụ lý và giải quyết nêu trên cho thấy tình hình tội phạm xảy ra nhiều và tập trung ở nhóm tội xâm phạm quyền sở hữu, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, nhóm tội xâm phạm tính mạng và sức khỏe và ma túy.

Về hình phạt được áp dụng đối với các bị cáo: Trong tổng số 411 bị cáo đã xét xử, Tòa án tuyên phạt tù giam đối với 271 bị cáo, phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với 113 bị cáo, cải tạo không giam giữ 18 bị cáo, phạt tiền 09 bị cáo, miễn trách nhiệm hình sự 0 bị cáo.

Trong số 271 bị cáo Tòa án tuyên phạt tù giam thì thời gian phạt tù giam đến 3 năm là 201 bị cáo, giam từ trên 3 năm đến 7 năm là 41 bị cáo, từ trên 7 năm đến 15 năm là 29 bị cáo. Ngoài ra còn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với các bị cáo phạm tội đánh bạc, mua bán trái phép chất ma túy.

Về nhân thân các bị cáo: Trong số 411 bị cáo Tòa án thụ lý và đưa ra xét xử có 08 bị cáo chưa thành niên, 05 bị cáo là phụ nữ, 04 bị cáo là đảng viên.

Về đường lối xét xử: các vụ án đều được giải quyết, xét xử trọng hạn luật định, xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội cũng như nhân thân các bị cáo. Việc xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp bị xử oan sai hay bỏ lọt tội phạm.

Trong tổng số 67 vụ án có kháng cáo đã có kết quả xét xử phúc thẩm y án: 40 vụ; sửa do nguyên nhân khách quan (không phải do lỗi của thẩm phán): 21 vụ; sửa do nguyên nhân chủ quan (do lỗi của thẩm phán) của thẩm phán: 01 vụ; hủy án do nguyên nhân chủ quan: 01 vụ; còn lại 17 vụ chưa có kết quả phúc thẩm.

---

[1] 01 vụ án đình chỉ do bị hại trong vụ án "Cố ý gây thương tích" rút yêu cầu.

[2] 02 vụ án "Tham ô tài sản" đều xảy ra tại các công ty trên địa bàn huyện Việt Yên.

Trong năm 2022 Tòa án đã tổ chức được 14 phiên tòa rút kinh nghiệm/07 thẩm phán[3], tổ chức được 22 phiên tòa xét xử trực tuyến theo Nghị quyết 33 của Quốc hội, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tổ chức được tổ chức 17 phiên tòa rút kinh nghiệm.

2. Thụ lý, giải quyết án hôn nhân gia đình

Tổng số thụ lý 433 vụ (tăng 166 vụ so với cùng kỳ năm 2021), trong đó cũ còn lại 50 vụ, thụ lý mới 383 vụ. Đã giải quyết 387 vụ, đạt tỷ lệ 89,2% (tăng 0,9% so với cùng kỳ năm 2021), còn lại 46 vụ đang giải quyết. Trong đó, Tòa án đưa ra xét xử 80 vụ; ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn 241 vụ; đình chỉ 66 vụ.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến ly hôn là do mâu thuẫn về lối sống, đây là nguyên nhân hàng đầu dẫn đến ly hôn. Các yếu tố tiếp theo là ngoại tình, nguyên nhân kinh tế, bạo lực gia đình, lý do sức khỏe,...

Quá trình giải quyết, xét xử các vụ án về hôn nhân gia đình, Tòa án đảm bảo việc thụ lý, giải quyết trong thời hạn luật định, việc giải quyết, xét xử đúng theo quy định pháp luật trong đó chú trọng tới việc hòa giải, động viên các cặp vợ chồng về đoàn tụ, ưu tiên bảo vệ quyền lợi chính đáng cho phụ nữ và trẻ em. Do vậy, không có vụ án nào để quá thời hạn luật định gây bức xúc và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Không có trường hợp nào Tòa án trả lại đơn khởi kiện không có căn cứ pháp luật.

Trong năm 2022 có 09 vụ án có kháng cáo. Kết quả phúc thẩm: Y án 01 vụ, sửa án do nguyên nhân khách quan 01 vụ, hủy ½ bản án (hủy phần tài sản trong bản án) do nguyên nhân chủ quan, chưa có kết quả xét xử phúc thẩm: 06 vụ.

3. Thụ lý, giải quyết vụ việc dân sự

Tổng thụ lý 290 vụ (tăng 148 vụ so với cùng kỳ năm 2021), trong đó cũ còn lại 48 vụ việc, thụ lý mới 242, chuyển hồ sơ lên Tòa án tỉnh để giải quyết theo thẩm quyền: 02 vụ. Tổng số vụ án phải giải quyết là: 288 vụ. Đã giải quyết 230 vụ, đạt tỷ lệ 80% (bằng tỷ lệ so với cùng kỳ năm 2021), còn lại 58 vụ (trong đó tạm đình chỉ 03 vụ[4]). Trong đó: Xét xử: 72 vụ, Công nhận thỏa thuận: 68 vụ, Đình chỉ: 90 vụ.

Trong năm 2022 có 28 vụ án có kháng cáo, kháng nghị. Kết quả phúc thẩm: y án 01 vụ, sửa án: 02 vụ - nguyên nhân chủ quan; hủy án: 01 vụ - nguyên nhân chủ quan. chưa có kết quả xét xử: 24 vụ

Các tranh chấp dân sự vẫn tập trung chủ yếu vào loại tranh chấp hợp đồng vay tài sản và tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất. Các vụ án tranh chấp đến quyền sử dụng đất tập trung nhiều nhất là các vụ án liên quan đến tranh chấp về di sản thừa kế là quyền sử dụng đất có nguồn gốc do ông bà, bố mẹ để lại, mua bán đất tiêu chí và tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Trong năm 2022 các tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất vẫn tiếp tục gia

---

[3] Vượt chỉ tiêu đăng ký 07 vụ.

[4] Lý do tạm đình chỉ: cần đợi kết quả thực hiện ủy thác thu thập chứng cứ; đợi cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án

tăng và tính chất tranh chấp ngày càng phức tạp, việc thu thập chứng cứ, tài liệu chứng minh gặp nhiều khó khăn do đương sự không hợp tác khi Tòa án triệu tập làm việc hoặc yêu cầu cung cấp chứng cứ, dẫn đến tỷ lệ giải quyết án chưa cao.

Quá trình giải quyết các tranh chấp dân sự, Tòa án luôn coi trọng công tác hòa giải nhằm góp phần giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Việc thụ lý, giải quyết đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các văn bản hướng dẫn của ngành cấp trên, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

4. Vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động

- Án Hành chính: Tổng thụ lý, giải quyết: 0 vụ

- Án Lao động: Tổng thụ lý 01 vụ, đã giải quyết 01 vụ, đạt tỷ lệ 100% (tăng 20% so với cùng kỳ năm 2021). Trong đó xét xử 01 vụ. So với cùng kỳ năm 2021 thụ lý giảm 03 vụ.

Năm 2022 có 01 vụ có kháng cáo, chưa có kết quả xét xử phúc thẩm.

- Án Kinh doanh thương mại: Tổng thụ lý 28 vụ án (Thụ lý tăng 11 vụ so với cùng kỳ năm 2021), trong đó cũ còn lại là 02 vụ, thụ lý mới 26 vụ. Đã giải quyết 23 vụ, còn lại 05 vụ, đạt tỷ lệ 82,1% (bằng tỷ lệ so với cùng kỳ năm 2021). Trong đó xét xử 03 vụ, đình chỉ 03 vụ, công nhận thỏa thuận 17 vụ.

Năm 2022 không có vụ án nào có kháng cáo, kháng nghị.

Các vụ án kinh doanh thương mại tuy số lượng án không nhiều nhưng tính chất tranh chấp hợp đồng phức tạp, số lượng tiền tranh chấp lớn, các tranh chấp thường liên quan đến tài sản thế chấp của bên thứ ba, liên quan đến các công ty có vốn đầu tư của nước ngoài, người đại diện theo pháp luật của các công ty thường xuyên không có mặt tại địa phương, đương sự có trình độ hiểu biết pháp luật nhưng không hợp tác,... Trong khi đó thời hạn giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự lại ngắn (02 tháng) gây khó khăn tới quá trình giải quyết vụ án. Năm 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên việc giải quyết các vụ án bị chậm, kéo dài, dẫn đến tỷ lệ giải quyết các vụ án chưa cao.

Tỷ lệ giải quyết của án dân sự nói chung đều đạt và vượt chỉ tiêu của ngành đặt ra, tuy nhiên đơn vị vẫn còn một số vụ án kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm, nhưng đây cũng là sự cố gắng lớn của tập thể cán bộ, công chức đơn vị trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, số lượng án hình sự, dân sự tăng cao, tính chất các vụ án ngày càng phức tạp hơn trong khi biên chế đơn vị còn thiếu[5]. Mặt khác, chỉ tiêu đăng ký của ngành Toà án tính từ 01/10/2021 đến 30/9/2022, không trùng với thời điểm báo cáo Hội đồng nhân dân, do vậy cũng ảnh hưởng phần nào đến cách tính tỷ lệ giải quyết án của đơn vị.

5. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án: Tổng thụ lý 16 trường hợp. Đã giải quyết: 16 trường hợp[6], còn 0 trường hợp. Đạt tỷ lệ 100% (bằng

[5] Năm 2022 đơn vị có 01 thẩm phán, 01 thư ký nghỉ theo chế độ thai sản, 01 thư ký theo học lớp nghiệp vụ xét xử.
[6] 16 trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

tỷ lệ % so với cùng kỳ năm 2021). Thụ lý và giải quyết tăng 08 trường hợp so với năm 2021.

6. Việc rút ngắn thời gian thử thách của án treo

Thụ lý 15 việc (bằng số việc so với cùng kỳ năm 2021), đã quyết 15 việc (đều xét giảm từ 4 tháng đến 01 năm cho các bị án), đạt tỷ lệ 100% (bằng tỷ lệ giải quyết so với năm 2021).

II. Công tác thi hành án hình sự

Đơn vị có sự phân công Thẩm tra viên theo dõi để đảm bảo 100% các quyết định thi hành án hình sự được ban hành đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp nào ra chậm hoặc bỏ lọt. Các quyết định thi hành án đều được giao cho các bị án theo trình tự pháp luật. Đối với các bị án bị áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ được thực hiện đúng theo Luật Thi hành án hình sự giao cho Uỷ ban nhân dân các xã thị trấn để giám sát giáo dục các bị án trong thời gian chấp hành án. Đối với các trường hợp cho hoãn thi hành án, Tòa án xác minh làm đầy đủ thủ tục và đúng trình tự quy định của pháp luật.

Năm 2022 tòa án đã ra quyết định thi hành án 394 bị án (trong đó: số bị án bị kết án phạt tù là 261 bị án, số bị án bị kết án không phải là hình phạt tù là 34 bị án). Hoãn thi hành án 09 bị án[7]. Ủy thác thi hành án 99 bị án.

III. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo luôn là công tác được Tòa án coi trọng. Đơn vị đã cử Thư ký có chuyên môn nghiệp vụ thường trực hướng dẫn, tiếp nhận đơn. Trong năm 2022 các loại đơn gửi đến Tòa án chủ yếu là đơn khởi kiện, được Tòa án xem xét thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về giải quyết đơn khiếu nại tố cáo: Tòa án thực hiện nghiêm việc xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, mở sổ theo dõi đồng thời có lịch phân công lãnh đạo trực tiếp công dân. Tất cả các đơn khiếu nại, tố cáo đều được xử lý kịp thời, đúng quy định pháp luật. Cụ thể:

Về đơn tố cáo: Tòa án nhận được 02 đơn (nội dung: tố cáo vi phạm trong thủ tục tố tụng lập biên bản hòa giải, vi phạm trong việc giao văn bản tố tụng), đã giải quyết 02 đơn, đạt tỷ lệ 100%. Có 2/2 đơn tố cáo sai.

Về đơn khiếu nại: Tòa án nhận được 01 đơn (nội dung: khiếu nại về việc chậm giải quyết vụ án), đã giải quyết 01 đơn, đạt tỷ lệ 100%. Có 1/1 đơn khiếu nại sai.

IV. Công tác Hội thẩm nhân dân

Năm 2022, Hội thẩm nhân dân Tòa án nhân dân huyện đều đã được tham gia tập huấn nghiệp vụ và nhiệt tình, trách nhiệm khi tham gia xét xử. Chất lượng công tác Hội thẩm nhân dân nói chung đã được nâng cao, các hội thẩm đều giàu kinh nghiệm công tác và kiến thức thực tiễn, có sự am hiểu pháp luật, có tinh thần trách

[7] Do bị án nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị bệnh hiểm nghèo.

nhiệm cao, nhiệt tình nghiên cứu hồ sơ và tham gia xét xử. Tuy nhiên một số hội thẩm nhân dân đương nhiệm tham gia công tác xét xử còn ít.

V. Công tác cải cách tư pháp

Các nhiệm vụ cải cách tư pháp tiếp tục được đơn vị thực hiện nghiêm túc, đạt nhiều chuyển biến mạnh mẽ thông qua nhiều giải pháp như tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ cả về chính trị, chuyên môn; sử dụng, phát triển án lệ... Trong năm, đã công bố 534 bản án trên Cổng thông tin điện tử, tạo điều kiện để nhân dân giám sát hoạt động xét xử. Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tổ chức 18 phiên tòa rút kinh nghiệm (16 phiên tòa hình sự, 05 phiên tòa dân sự). Việc tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm là giải pháp rất hiệu quả giúp các Thẩm phán tự học, tự đào tạo, nâng cao kỹ năng, trình độ nghiệp vụ.

Việc triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Đơn vị đã quán triệt việc thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và trang bị Luật cho toàn thể cán bộ trong đơn vị. Đơn vị cũng đã tích cực, chủ động bố trí cơ sở vật chất để triển khai thi hành Luật. Để chuẩn bị, lựa chọn lực lượng Hòa giải viên có trình độ, kinh nghiệm và kỹ năng hòa giải. Hiện tại, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã được Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang bổ nhiệm và cấp thẻ hòa giải viên cho 01 đồng chí. Hiện đơn vị đang hướng dẫn thủ tục cho 07 trường hợp đủ điều kiện bổ nhiệm hòa giải viên làm hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang bổ nhiệm làm Hòa giải viên.

Năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã nhận được 38 đơn yêu cầu của công dân lựa chọn giải quyết vụ án theo thủ tục hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Đơn vị đã chuyển 38 vụ việc sang hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Thẩm phán đã ra 22 quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án[8]. Còn 16 vụ việc chấm dứt hòa giải đối thoại chuyển sang thủ tục tố tụng.

Đến nay đơn vị đã bố trí, sắp xếp phòng làm việc cho Hòa giải viên, phòng làm việc đã được Tòa án nhân dân Tối cao trang bị bàn ghế và các trang thiết bị phục vụ công tác cho Hòa giải viên sử dụng.

VII. Nhận xét, đánh giá chung

1. Kết quả và nguyên nhân đạt được kết quả trên

1.1. Kết quả đạt được

Năm 2022, tổng số thụ lý các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đều tăng so với năm 2021 và tính chất phức tạp của các loại vụ việc không ngừng tăng lên. Số lượng biên chế hiện có của đơn vị còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế được giao. Cấp ủy, lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác. Qua đó góp phần đảm bảo giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn.

---

[8] 22 vụ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

Nhìn chung, chất lượng công tác xét xử các loại án đã được nâng lên. Án hình sự xét xử đúng thời hạn luật định, không kết án oan, hình phạt áp dụng nghiêm, đáp ứng yêu cầu trong công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm. Các bị cáo được hưởng án treo đều đúng quy định của pháp luật.

Các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, hành chính đều đảm bảo đúng đường lối chính sách pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức và công dân, góp phần giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương và phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tỷ lệ giải quyết các loại án đều đạt và vượt chỉ tiêu thi đua của Tòa án nhân dân, đã hạn chế hơn án bị hủy, án bị sửa nghiêm trọng. Trong quá trình giải quyết đơn vị luôn coi trọng công tác hòa giải giữa các đương sự. Các phiên tòa được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính. Việc tranh tụng tại phiên tòa được đẩy mạnh theo tinh thần Nghị quyết số 49/NQ-TW.

Tổ chức thực hiện tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm theo Hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan trong việc thực hiện có hiệu quả các Quy chế phối hợp và thực hiện nghiêm túc việc báo cáo cấp ủy theo Chỉ thị số 26/CT-TW của Bộ Chính trị.

Công tác phối hợp tuyên truyền giáo dục pháp luật với các cơ quan, đơn vị hữu quan trên địa bàn luôn được quan tâm, thực hiện có hiệu quả với nhiều hình thức đổi mới.

1.2. Nguyên nhân đạt được những kết quả trên

- Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang và Huyện ủy, sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân, sự quan tâm giúp đỡ của Uỷ ban nhân dân huyện.

- Có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của tập thể lãnh đạo đơn vị cùng sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của cán bộ trong cơ quan và Đoàn hội thẩm nhân dân;

- Có sự phối hợp tốt giữa các cơ quan, ban ngành trong huyện như Phòng Tài chính và Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tư pháp, Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất,...và UBND xã, thị trấn, đặc biệt là 3 ngành Công an - Viện kiểm sát - Tòa án trong quá trình giải quyết các loại án và công tác thi hành án hình sự.

2. Tồn tại và nguyên nhân

2.1. Tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong hoạt động của đơn vị còn có những tồn tại, hạn chế như:

- Mặc dù Tòa án đã đẩy nhanh tiến độ giải quyết trong 06 tháng cuối năm nhưng tỷ lệ giải quyết các loại án trong năm còn chưa cao, một số vụ án dân sự, kinh doanh thương mại còn để thời gian dài chưa giải quyết xong, một số vụ án sắp xếp hồ sơ chưa hợp lý, tỷ lệ giải quyết án dân sự còn thấp.

- Có một số Thẩm phán thu thập chứng cứ tài liệu, xác minh còn chưa đầy đủ, đưa thiếu người tham gia tố tụng trong vụ án trước khi xét xử vụ án dẫn đến còn thiếu sót trong giải quyết án (2,5 vụ án bị hủy và một số vụ án bị sửa do nguyên nhân chủ quan).

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

a. Nguyên nhân khách quan

- Số lượng các vụ án hình sự tăng cao, tính chất các vụ án ngày càng phức tạp. Biên chế cán bộ còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ.

- Quá trình thu thập chứng cứ trong nhiều vụ án gặp khó khăn do có đương sự ở xa, đi làm công nhân thường từ chối, trốn tránh, không đến Tòa án làm việc, không cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, không hợp tác giải quyết vụ án, gây khó khăn không cho Tòa án tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ như định giá tài sản; xem xét thẩm định tại chỗ,...

- Một số vụ án dân sự, kinh doanh thương mại việc cung cấp tài liệu chứng cứ của các cơ quan chuyên môn còn chậm, có đương sự doanh nghiệp không còn hoạt động, không có người đại diện tham gia tố tụng, hoặc người đại diện theo pháp luật bỏ trốn, không có mặt tại địa phương.

- Hệ thống pháp luật sửa đổi nhiều, thiếu đồng bộ, chậm có văn bản hướng dẫn. Một số quy định của pháp luật còn mâu thuẫn, gây khó khăn cho hoạt động áp dụng.

b. Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo phụ trách theo phân công nhiệm vụ có lúc còn chưa chỉ đạo kiên quyết kiểm tra các Thẩm phán trong việc giải quyết các loại án dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại và một số vụ án hôn nhân và gia đình.

- Một số Thẩm phán còn chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm, chưa tích cực thu thập chứng cứ, chưa có kế hoạch làm việc khoa học, chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án nên đã để có vụ án bị hủy, có vụ án còn chưa giải quyết xong, tỷ lệ giải quyết chưa cao.

- Một số Thẩm phán còn lúng túng, chưa chủ động xây dựng kế hoạch giải quyết án dứt điểm các vụ án phức tạp.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÉT XỬ NĂM 2023

I. Phương hướng nhiệm vụ năm 2023

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các loại vụ án, đảm bảo các vụ việc được giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định. Toàn thể cán bộ công chức Tòa án nhân dân huyện Việt Yên phải khắc phục khó khăn, nâng cao trách nhiệm, tích cực làm việc để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu về công tác xét xử, giải quyết các loại án, cụ thể: Phấn đấu tỷ lệ giải quyết xét xử án hình sự trong thời hạn luật định, đạt chỉ tiêu từ 90% trở lên. Giải

quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động trong thời hạn luật định, đạt chỉ tiêu từ 85% trở lên. Giải quyết, xét xử án hành chính trong thời hạn luật định, đạt chỉ tiêu từ 80% trở lên. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án từ 99% trở lên. Hạn chế án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán; không có án quá hạn luật định. Công tác thi hành án hình sự đạt tỷ lệ 100%.

- Chỉ đạo tăng cường tranh tụng tại các phiên toà theo tinh thần Nghị quyết số 08 và Nghị quyết số 49 của Bộ Chính trị, và đăng tải bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử TAND Tối cao. Tăng cường công tác cải cách tư pháp, chỉ đạo thực hiện tốt công tác hòa giải các tranh chấp tại Tòa án, tích cực triển khai, thực hiện Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Chủ động chuẩn bị các điều kiện, thực hiện xét xử trực tuyến các vụ án theo Nghị quyết đã được Quốc hội thông qua.

- Thường xuyên tổ chức các phiên toà rút kinh nghiệm, phiên tòa xét xử trực tuyến để rèn luyện kỹ năng điều hành phiên toà, nâng cao chất lượng tranh tụng trong công tác xét xử.

- Tập trung chỉ đạo giải quyết tốt các tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại; quan tâm chỉ đạo làm tốt công tác thi hành án hình sự.

- Hưởng ứng và tham gia đầy đủ các phòng trào thi đua do ngành và UBND huyện phát động, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm 2023, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Tập trung xây dựng trụ sở mới, hiện đại hóa cơ sở vật chất. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị; xây dựng Tòa án điện tử theo tinh thần cải cách tư pháp. Chú trọng công tác tuyên truyền, truyền thông để xã hội hiểu đúng đắn, khách quan về công tác Toà án.

II. Biện pháp tổ chức

- Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên, tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 05 và Nghị quyết TW4 khóa XII, đẩy mạnh phong trào thi đua "Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư" với phương châm "Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân"; trau dồi kiến thức để nâng cao kỹ năng nghiệp vụ; quản lý sâu sát, đôn đốc cán bộ, công chức, tự giác, trung thực trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; kịp thời uốn nắn các sai xót và xử lý nghiêm đối với cán bộ có vi phạm theo Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra giải quyết án dân sự, kinh doanh thương mại, yêu cầu từng Thẩm phán xây dựng kế hoạch giải quyết án theo tháng.

- Tích cực tham gia các đợt tập huấn để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho mọi cán bộ trong cơ quan, tạo môi trường lành mạnh để cán bộ tích cực làm việc.

- Tăng cường sự phối hợp giữa ba ngành trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử (đặc biệt là với các vụ án điểm) để tránh tình trạng phải hoàn hồ sơ; đảm bảo giải quyết các vụ án nhanh chóng, kịp thời, tăng cường trao đổi với ngành dọc cấp trên, tranh thủ ý kiến chỉ đạo của cấp uỷ, sự giúp đỡ của HĐND – UBND huyện và có những biện pháp sát thực để lãnh đạo đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

- Tạo điều kiện và vận động cán bộ hăng hái, tích cực tham gia các hoạt động, phong trào do ngành và địa phương tổ chức.

III. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Huyện ủy – HĐND – UBND huyện chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân, đặc biệt là thế hệ thanh thiếu niên.

- Đề nghị Huyện ủy – HĐND – UBND huyện tạo điều kiện hỗ trợ trang thiết bị phòng xét xử trực tuyến cho Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, đảm bảo việc xét xử trực tuyến theo Nghị quyết 33 của Quốc hội.

- Đề nghị Thường trực HĐND – UBND tiếp tục quan tâm tạo điều kiện đối với hoạt động của Đoàn Hội thẩm nhân dân, hỗ trợ kinh phí mua các văn bản Luật mới ban hành cho Hội thẩm và hoạt động của Đoàn hội thẩm nhân dân; hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ triển khai Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban chức năng và UBND các xã phối hợp tốt hơn nữa trong việc giải quyết các vụ án tranh chấp về quyền sử dụng đất, tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tranh chấp về thừa kế tài sản.

- Đề nghị UBND các xã, thị trấn quan tâm, tích cực công tác hòa giải cơ sở, đảm bảo việc hòa giải về tranh chấp đất đai đúng hướng dẫn tại Điều 88 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đất đai năm 2013.

- Đề nghị UBND các xã, thị trấn quan tâm quản lý tốt các đối tượng bị án được hưởng án treo và cải tạo không giam giữ, lập hồ sơ các đối tượng chấp hành án tốt đề nghị Tòa án xét miễn giảm thời gian thử thách và buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 lần trở lên.

- Kiến nghị Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, UBND huyện tiếp tục quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ việc xây dựng trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Trên đây là kết quả công tác năm 2022, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, kính đề nghị Thường trực HĐND, các đại biểu tham gia góp ý để hoạt động của Tòa án đạt hiệu quả tốt hơn./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND;
- Lưu: VP.

CHÁNH ÁN

Ngô Quang Dũng